

Số: 566 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt đợt 03 năm 2023 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 61/TTr-SNN ngày 27/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đợt 03 năm 2023 danh sách tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá trong đợt 03 năm 2023: 51 tàu, phân theo các huyện, thị xã, cụ thể như sau:

- Huyện Phù Cát : 20 tàu.
- Huyện Phù Mỹ : 09 tàu.
- Thị xã Hoài Nhơn : 22 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá được phê duyệt thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính

phủ và Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp UBND huyện Phù Cát, UBND huyện Phù Mỹ, UBND thị xã Hoài Nhơn, công khai danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND cấp xã, phường chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu phải thực hiện để được hưởng chính sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Tuấn Thanh

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC, DỊCH VỤ KHAI THÁC
HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐỢT 03 NĂM 2023**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (xã, phường)	Số đăng ký (BD-...- TS)	Công suất (CV)	Nghề đăng ký hoạt động	Chiều dài lớn nhất (mét)	Số thuyền viên	Vùng biển thường xuyên hoạt động	Ghi chú
I	Phù Cát								
1	Lê Văn Sang	Cát Tiến	93925	780	Câu mực, Mành mực	15,2	8	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
2	Trần Thị Thu Thắm	Cát Tiến	93937	410	Câu mực, Mành mực	15,85	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
3	Nguyễn Văn Xin	Cát Tiến	93921	704	Câu cá ngừ, Mành mực	15,5	8	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
4	Đỗ Thanh Tùng	Cát Tiến	93364	724	Câu cá ngừ, Mành mực	16,4	8	HS, TS, ĐK1	Thay máy; Lắp máy 2
5	Lê Minh Xin	Cát Tiến	93722	650	Câu mực, Mành mực	15,1	7	HS, TS, ĐK1	Thay máy; Lắp máy 2
6	Đoàn Tí Đạt	Cát Tiến	93915	715	Câu cá ngừ, Mành mực	15,5	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
7	Trần Đình Lai	Cát Tiến	93397	700	Câu mực, Mành mực	15,05	7	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
8	Trần Xuân Qui	Cát Tiến	93886	400	Câu mực, Mành mực	15	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký lại
9	Hồ Huỳnh Quý	Cát Khánh	93934	710	Vận chuyển thủy sản	16,2	6	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
10	Phạm Hồ Dũng	Cát Khánh	93686	760	Mành chụp, Câu mực	16,9	8	HS, TS, ĐK1	Thay máy
11	Nguyễn Văn Thuần	Cát Khánh	31239	720	Câu mực, Mành mực	15,2	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
12	Thái Văn Trị	Cát Khánh	93926	800	Câu mực	18,6	6	HS, TS, ĐK1	Sang tên; Đăng ký mới
13	Phạm Sanh	Cát Khánh	93955	725	Vây ánh sáng, Câu mực	17,1	10	HS, TS, ĐK1	Sang tên; Đăng ký mới
14	Nguyễn Tuấn	Cát Minh	93609	500	Mành chụp, Câu cá ngừ	19,5	9	HS, TS, ĐK1	Đăng ký lại
15	Nguyễn Tuấn	Cát Minh	93127	525	Câu mực, Mành chụp	21,4	9	HS, TS, ĐK1	Thay máy
16	Đinh Thị Hai	Cát Minh	31190	710	Câu mực, Mành mực	15,2	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
17	Trương Hữu Tài	Cát Minh	93476	802	Câu mực, Mành mực	15,2	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
18	Nguyễn Văn Hiệp	Cát Minh	93123	832	Câu mực, Mành mực	15,2	7	HS, TS, ĐK1	Thay máy
19	Võ Thị Lon	Cát Minh	31216	720	Câu mực, Mành mực	15,4	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
20	Nguyễn Văn Linh	Cát Minh	93569	837	Câu mực, Mành mực	15,4	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
II	Phù Mỹ								
1	Nguyễn Minh Hùng	Mỹ An	94865	700	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	17,9	12	HS, TS, ĐK1	Thay máy
2	Huỳnh Xuân Minh	Mỹ Thành	92467	720	Vận chuyển thủy sản	18,3	6	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
3	Hồ Văn Hùng	Mỹ Thành	92383	400	Vận chuyển thủy sản	16,4	6	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới

4	Lê Văn Cu	Mỹ Thành	94653	700	Câu mực	17,6	6	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
5	Huỳnh Xuân Vũ	Mỹ Thành	92323	720	Vận chuyển thủy sản	16,1	6	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
6	Nguyễn Thành Long	Mỹ Thành	92364	810	Vận chuyển thủy sản	17,4	6	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
7	Đỗ Ngọc Nhân	Mỹ Thành	94771	410	Vận chuyển thủy sản	17,2	6	HS, TS, ĐK1	Thay máy
8	Trần Văn Trung	Mỹ Thành	94807	805	Câu mực	18,4	6	HS, TS, ĐK1	Thay máy
9	Nguyễn Minh Thông	Mỹ Cát	40972	720	Câu mực, Mảnh mực	15,2	7	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
III	Hoài Nhơn								
1	Nguyễn Văn Vinh	Hoài Thanh	98840	730	Vây ánh sáng	22,8	12	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
2	Nguyễn Thị Chân	Hoài Thanh	98961	790	Câu cá ngừ	17,25	8	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
3	Trần Toàn	Hoài Thanh	95122	734	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	18,5	16	HS, TS, ĐK1	Thay máy
4	Phan Văn Điệp	Hoài Thanh	96324	780	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	21,9	16	HS, TS, ĐK1	Sửa vỏ
5	Trần Quan Luân	Hoài Thanh	98972	800	Câu cá ngừ, Mảnh mực	17,7	6	HS, TS, ĐK1	Đăng ký mới
6	Lê Bạ	Tam Quan Bắc	98857	780	Câu cá ngừ, Rập ốc	17	8	HS, TS, ĐK1	Thay máy Đổi nghề
7	Trần Đình Hường	Tam Quan Bắc	98843	715	Câu cá ngừ	17,5	5	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
8	Đào Thêm	Tam Quan Bắc	97594	750	Câu cá ngừ	17,15	5	HS, TS, ĐK1	Thay máy
9	Nguyễn Thị Phúc	Tam Quan Bắc	98926	730	Câu cá ngừ	18,6	6	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
10	Nguyễn Duy Hồ	Tam Quan Bắc	97291	718	Câu cá ngừ	17,5	5	HS, TS, ĐK1	Thay máy
11	Ngô Thị Liên	Tam Quan Bắc	98866	778	Câu cá ngừ	17	5	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
12	Hồ Văn Phúc	Tam Quan Nam	98660	740	Câu cá ngừ	16	8	HS, TS, ĐK1	Thay máy
13	Phan Văn Toàn	Tam Quan Nam	97422	730	Câu cá ngừ	16,6	8	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
14	Nguyễn Văn Bảo	Hoài Hương	96746	725	Câu cá ngừ	17	8	HS, TS, ĐK1	Sửa vỏ Thay máy
15	Lê Văn Toàn	Hoài Hương	96817	704	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	18,7	12	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
16	Lê Hùng Cường	Hoài Hương	98860	830	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	21,7	12	HS, TS, ĐK1	Sang tên; Đăng ký mới
17	Đỗ Văn Đức	Hoài Hương	95183	705	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	20,6	18	HS, TS, ĐK1	Thay máy
18	Nguyễn Thanh Đề	Tam Quan Bắc	98059	800	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	23,7	14	HS, TS, ĐK1	Sửa vỏ
19	Trần Văn Khá	Tam Quan Bắc	98943	460	Câu cá ngừ	15,9	5	HS, TS, ĐK1	Sang tên Đăng ký mới
20	Lê Lai	Tam Quan Bắc	95209	420	Câu cá ngừ	15,3	8	HS, TS, ĐK1	Thay máy
21	Trương Quốc Phương	Tam Quan Bắc	96423	740	Câu cá ngừ	16,7	8	HS, TS, ĐK1	Lắp máy 2
22	Trương Sỹ Toàn	Tam Quan Bắc	97448	718	Câu cá ngừ	16,7	5	HS, TS, ĐK1	Thay máy